

Châu Thành, ngày 26 tháng 12 năm 2022

Số: **57/2022/QĐST-DS**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 231/2022/TLST-DS ngày 01 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn:

Anh Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1980.

Địa chỉ: số 94, ấp 4, xã H, huyện C, tỉnh An Giang.

Anh Đ ủy quyền cho anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1983. Địa chỉ: số 30, đường A, phường M, Thành phố L, tỉnh An Giang tham gia tố tụng.

* Bị đơn:

Anh Đặng Lâm Quốc B, sinh năm 1976.

Địa chỉ: số 517, ấp T, xã T2, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Đặng Lâm Quốc B đồng ý chịu trách nhiệm trả cho anh Nguyễn Thành Đ số tiền vay là 3.504.000.000đ (Ba tỷ năm trăm lẻ bốn triệu triệu đồng) (trong đó vốn vay là 2.920.000.000đ và 584.000.000đ).

Thời gian và phương thức hoàn trả như sau:

- Ngày 18/01/2023, anh B trả cho anh Đ số tiền 1.000.000.000đ (Một tỷ đồng).
- Ngày 02/4/2023, anh B trả tiếp cho anh Đ số tiền 2.504.000.000đ (Hai

tỷ năm trăm lẻ bốn triệu đồng) là tất nợ.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền phải trả nêu trên nếu chưa thi hành thì phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Anh Đặng Lâm Quốc B phải chịu án phí là 25.520.000đ (hai mươi lăm triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng).

Anh Nguyễn Thành Đ phải chịu án phí là 25.520.000đ (hai mươi lăm triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 51.040.000đ (Năm mươi một triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0010663 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Anh Đ được nhận lại số tiền chênh lệch là 25.520.000đ (hai mươi lăm triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện ;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)**

Trần Nguyễn Trọng Hiếu